

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2021/HS-ST

Ngày: 09 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Quốc Trung và bà Phạm Thị Nga

Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Ngọc Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. ĐINH XUÂN TR, sinh năm 1988. Nơi cư trú: thôn KV, xã KH, huyện Thường Tín, TP Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Đinh Văn T và mẹ là Nguyễn Thị T; Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021. Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con cả. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2020 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. TRẦN QUỐC Đ, sinh năm 1996. Nơi cư trú: KS, phường KN, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Trần Quốc Đ và mẹ là Nguyễn Thị H; Có vợ là Vũ Thị Thùy Tr. Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con cả. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2020 đến 08/02/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. PHẠM CÔNG B, sinh năm 1997. Nơi cư trú: thôn NV, xã LV, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Có bố là Phạm Văn Th và mẹ là

Dương Thị N; Có vợ Nguyễn Thị Q và 01 con sinh năm 2019. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2020 đến 08/02/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. LÊ TẤT Đ1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: TK2, thị trấn LS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Lê Tất M và mẹ là Nguyễn Thị D; Vợ con chưa có. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2020 đến 08/02/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Chị Nguyễn Hải **Y**, sinh năm 1996. Địa chỉ: số 172B, đường 2, xã PL, huyện SS, TP Hà Nội. (Vắng mặt)

2. Chị Hoàng Thị **Ph**, sinh năm 1983. Địa chỉ: thôn VTĐ, phường KQ, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua các mối quan hệ xã hội, Đinh Xuân **Tr**, Trần Quốc **Đ**, Phạm Công **B** và Lê Tất **Đ1** có quen biết nhau.

Khoảng tháng 4 năm 2020 **Tr** vào mạng internet phát hiện thấy nghệ nhân Mo Mừng là ông Bùi Văn M, sinh năm 1970, trú tại: xã VS, Lạc Sơn, Hòa Bình là người có uy tín rất nổi tiếng, được nhiều người tin tưởng nên đã nảy sinh ý định giả danh ông M để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng cách thức lập trang fanpage facebook giả mạo thầy Mo Bùi Văn M, tư vấn bán “bùa” để chiếm đoạt tiền của người khác. **Tr** rủ **Đ**, **Đ1** cùng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và được **Đ**, **Đ1** đồng ý. Để cho khách hàng tin tưởng là thầy M thật, **Tr** tải các thông tin, hình ảnh, video của ông Bùi Văn M từ mạng internet và lập ra một số nhóm trên mạng xã hội facebook. **Tr** phân công nhiệm vụ cho **Đ** có vai trò làm quản lý nhân sự, **Đ1** có nhiệm vụ tạo lập chạy quảng cáo và nghe điện thoại. Ngày 12/5/2020 **Tr** giao cho **Đ** đứng tên thuê địa điểm phòng 2808 tháp C và sau đó chuyển sang phòng 2808 tháp A, tòa nhà HO GUỒM PLAZA đặt thiết bị điện tử. Để có thêm thành viên trong nhóm **Đ** đã rủ Phạm Công **B** cùng tham gia, **B** đồng ý và được **Tr** giao nhiệm vụ chạy quảng cáo và nghe điện thoại của khách hàng, sau đó **Tr** chỉ đạo nhóm lập thêm fanpage “Bùi Yêu Xứ Mừng – Thầy Minh”, mua sim điện thoại 9sim rác – không đăng ký chính chủ) gồm có các số: 0855601205; 08169479612; 0378548916 đề trên trang, chạy quảng cáo để tiếp cận người dùng facebook có nhu cầu mua bùa,

khi khách có nhu cầu thì sẽ liên lạc qua số điện thoại hoặc Zalo đăng ký qua số điện thoại hoặc nhắn tin vào fanpage. **Tr, Đ, Đ1, B** sẽ giả là nghệ nhân Bùi Văn M để tư vấn, giới thiệu các loại bùa, giá trị tiền của từng loại bùa cho khách lựa chọn. Sau đó **Tr** yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân như tên, tuổi, địa chỉ, ngày tháng năm sinh,... của khách để đặt lễ, khi đã chốt được đơn hàng, để có bùa giả chuyên cho khách hàng, **Tr** lên mạng Internet tìm kiếm các hình ảnh liên quan đến bùa ngải rồi tải về in màu ra, **Tr** làm bùa, rồi gửi cho khách hàng. Hình thức thanh toán tiền bùa cụ thể như sau: **Tr** sử dụng số tài khoản 19035853368015 tên chủ tài khoản Nguyễn Tiến H sinh năm 2000, trú tại: thôn Q, xã BM, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội (em vợ **Tr**) và số tài khoản 45010007901150 Phan Thị Hồng N sinh năm 1998, trú tại: phòng X-C5- khu tập thể KL, Đống Đa, TP Hà Nội, sau đó **Tr** yêu cầu khách hàng chuyển tiền thông qua 02 tài khoản rồi chiếm đoạt.

Thấy có nhiều người tin vào quảng cáo và có nhu cầu mua “Bùa” nên **Tr** đã chỉ đạo nhóm đăng tuyển thêm nhân viên gồm: Nguyễn Thị **H**, sinh ngày 08/9/1998, trú tại: số nhà X, ngõ 29/7/2002, KH, KĐ, Thanh Xuân, Hà Nội; Nguyễn Thị Nguyệt **N**, sinh ngày 10/10/1996, trú tại: TK, TH, Hà Tĩnh; Nguyễn Thanh **H1**, sinh ngày 06/3/2001, trú tại: CT, TY, Bắc Giang; Lại Thị **Ch**, sinh ngày 17/3/1997, trú tại: TK6, thị trấn HT, HT, Thanh Hóa; Đỗ Bảo **Y1**, sinh ngày 27/6/1999, trú tại: HS, BX, Vĩnh Phúc; Đinh Thị **H2**, sinh ngày 02/11/2001, trú tại: TC, LT, Bắc Ninh; Tạ Xuân **T**, sinh ngày 22/7/1993, trú tại: tập thể xí nghiệp XD số 4, VQ, Thanh Trì, Hà Nội; Phạm Quang **H3**, sinh ngày 22/8/2000, trú tại: MT, PĐ, Lục Ngạn, Bắc Giang; Dương Thùy **L**, sinh ngày 25/02/1999, trú tại: VK, Mỹ Đức, Hà Nội; Nguyễn Việt **Tr**, sinh ngày 02/3/2000, trú tại: TH, Thanh Liêm, Hà Nam; Lê Công **M**, sinh ngày 13/9/1996, trú tại: TH, Thường Tín, Hà Nội; Phạm Thị Như **Q**, sinh ngày 07/4/1997, trú tại: AP, Thanh Hà, Hải Dương; Nguyễn Thị **Th**, sinh ngày 26/3/2000, trú tại: ĐT, Ninh Giang, Hải Dương; Tạ Việt **Ch1**, sinh ngày 30/01/1998, trú tại: YD, Hà Trung, Thanh Hóa; Trần Mạnh **T1**, sinh ngày 12/01/1999, trú tại: LD, Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội; Phạm Đức **D**, sinh ngày 20/7/1997, trú tại: HĐ, Hải Hậu, Nam Định; Lê Thị Linh **Ch2**, sinh ngày 09/9/1999, trú tại: TT, ĐN, Mỹ Đức, Hà Nội; Trần Mạnh **H4**, sinh ngày 08/8/1993, trú tại: xóm 10, YM, Thanh Trì, Hà Nội; Nguyễn Thị **Đ**, sinh ngày 04/12/1997, trú tại: CL, Ba Vì, Hà Nội; Phan Thị Hồng **Nh**, sinh ngày 05/3/1998, trú tại: phòng 322, C5, tập thể KL, Đống Đa, Hà Nội. Những người được **Tr** thuê có nhiệm vụ làm công việc chạy quảng cáo, nhắn tin với khách theo mẫu câu trả lời được cài đặt sẵn trên giao diện nhắn tin của facabook, theo dõi vận đơn.

Cụ thể hành vi đưa ra thông tin gian dối, chiếm đoạt tài sản là tiền của người khác của các bị can như sau:

1. Hành vi của các bị can Đinh Xuân **Tr**, Trần Quốc **Đ**, Phạm Công **B**, Lê Tất **Đ1** chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) của chị Nguyễn Hải **Y**, sinh năm 1996, trú tại: số X, đường 2, xã PL, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội vào ngày 28/5/2020.

Khoảng tháng 5/2020, chị **Y** sử dụng điện thoại di động lên mạng xã hội facebook thì thấy trang fanpage là “*Bùa Yêu Thầy Mo xứ Mường*” gắn kèm số điện thoại 0855601205. Do đang bị trục trặc trong chuyện tình cảm vợ chồng nên chị **Y** đã kết bạn Zalo theo số điện thoại thấy hiện tên tài khoản “*Thầy mo bùa ngải*” “*Thầy bùa xứ Mường*” để ảnh bìa là Câu lạc bộ Mo Mường huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Chị **Y** gọi điện qua Zalo nói chuyện thì Lê Tất **Đ1** nghe máy, giả vờ là thầy Bùi Văn Minh, người Mường ở huyện Lạc Sơn, Hòa Bình. Chị **Y** tâm sự về cuộc sống gia đình không được hạnh phúc nên **Đ1** đã tư vấn cho chị Yên làm một lá bùa giá 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) để giải quyết việc, **Đ1** yêu cầu chị **Y** chuyển tiền vào số tài khoản 19035853368015 tên chủ tài khoản Nguyễn Tiến H, ngân hàng Techcombank, thấy tên tài khoản của người khác chị **Y** nghi ngờ hỏi thì **Đ1** nói rằng đó là số tài khoản của đệ tử thầy Minh, chị **Y** tin tưởng đồng ý để chuyển tiền. Khoảng 10 giờ ngày 28/5/2020, **Y** đến ngân hàng Techcombank chi nhánh Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội chuyển số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) vào số tài khoản 19035853368015. Sau khi đã chiếm đoạt được tiền nhóm của **Tr** cắt liên lạc chặn Zalo. Chị **Y** nhiều lần gọi điện để đòi lại tiền nhưng không liên lạc được, chị **Y** tìm được số điện thoại của ông Bùi Văn Minh hỏi thì mới biết mình bị lừa đảo và làm đơn trình báo cơ quan công an.

Sau khi chiếm đoạt được số tiền của chị Nguyễn Hải **Y** thì Đinh Xuân **Tr**, Trần Quốc **Đ**, Phạm Công **B** đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Riêng Lê Tất **Đ1** không được hưởng lợi trong số tiền này.

Đến ngày 29/5/2020 **Đ1** nghỉ không làm việc cho **Tr**. Khoảng cuối tháng 7, đầu tháng tháng 8 thì **B** và **Đ** cũng nghỉ không làm việc cho **Tr**.

2. Hành vi của Đinh Xuân **Tr** chiếm đoạt số tiền 3.550.000đ của chị Hoàng Thị **Ph**, sinh năm 1983, trú tại: thôn VTĐ, phường KQ, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Khoảng giữa tháng 8/2020, do gặp chuyện trục trặc trong đời sống vợ chồng chị **Ph** lên mạng xã hội facebook và nhắn tin với trang fanpage “*Bùa Yêu Xứ Mường – Thầy Minh*”. Trên trang mạng chị **Ph** được tin nhắn tư vấn đặt lễ làm bùa yêu với số tiền 3.550.000đ và chuyển vào số tài khoản 19035853368015 tên chủ tài khoản Nguyễn Tiến H, Ngân hàng Techcombank để được làm bùa yêu, chị **Ph** tin tưởng đồng ý. Ngày 17/8/2020 chị **Ph** sử dụng ứng dụng internetbanking ngân hàng Techcombank trên điện thoại di động chuyển số tiền 3.550.000 đồng vào tài khoản trên. Sau khi nhận được tiền **Tr** tải hình ảnh bùa trên mạng internet in ra và bỏ vào một chiếc phong bì bên ngoài ghi địa chỉ chỗ ở của chị **Ph**. Đến ngày 22/8/2020 chị **Ph** nhận được một phong bì bên trong có chứa một lá bùa, **Ph** nhắn tin với fanpage trên thì được hướng dẫn chuẩn bị 02 tấm ảnh của **Ph** và chồng, ghi thông tin sau ảnh, quần 09 sợi tóc quanh ảnh và bùa. Chị **Ph** đã làm theo hướng dẫn nhưng không hiệu quả. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên nhóm của **Tr** chặn tài khoản facebook của chị **Ph**. Biết trang fanpage đó giả mạo thầy Minh để chiếm đoạt tài sản nên chị **Ph**

làm đơn trình báo đến cơ quan công an. Sau khi chiếm đoạt số tiền của chị Hoàng Thị **Ph** thì Đinh Xuân **Tr** đã chi tiêu cá nhân hết.

Các bị hại sau khi chuyển tiền và không nhận được “bùa” thì đã liên hệ với ông Bùi Văn Minh để yêu cầu giải quyết. Nhận thấy có dấu hiệu lừa đảo, uy tín, danh dự bị ảnh hưởng nên ngày 18/8/2020 ông Minh đã làm đơn tố cáo gửi đến Cơ quan Công an tỉnh Hòa Bình. Vào các ngày 04, 06/11/2020 chị Nguyễn Thị Hải **Y**, chị Hoàng Thị **Ph** đã có đơn trình báo về sự việc trên.

Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình truy tố: Đinh Xuân **Tr**, Trần Quốc **Đ**, Lê Tất **Đ1**, Phạm Công **B** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng khoản 2 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Xuân **Tr** 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/11/2020.

- Áp dụng khoản 2 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17; Điều 65; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc **Đ** từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 2 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17; Điều 65; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Công **B** từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 2 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17; Điều 65; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tất **Đ1** từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Trần Quốc **Đ**, Phạm Công **B**, Lê Tất **Đ1** cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước các vật chứng 06 điện thoại, 03 máy tính xách tay và 01 cây máy tính do các bị cáo giao nộp. Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật tố tụng.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, đồng thời phù hợp với lời khai của những người bị hại cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở khẳng định từ tháng 4/2020 Đinh Xuân **Tr** cùng các đồng phạm, lợi dụng uy tín thầy Mo Mường Bùi Văn Minh trên facebook, đã tự tải thông tin, hình ảnh, video của ông Minh, rồi lập trang fanpage facebook giả mạo thầy Minh để tư vấn, bán bùa. Khi có khách hàng liên hệ các bị cáo giả là nghệ nhân Bùi Văn Minh để tư vấn giới thiệu các loại bùa, giá trị tiền của từng loại bùa cho khách lựa chọn. Sau khi khách đã cung cấp các thông tin cá nhân, chốt đơn hàng, bị cáo **Tr** yêu cầu chuyển tiền thông qua tài khoản để chiếm đoạt. Số tiền các bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Hải **Y** là 20.000.000 đồng. Bị cáo **Tr** chiếm đoạt của chị Hoàng Thị **Ph** số tiền là 3.550.000 đồng. Giữa các bị cáo đã có sự câu kết và phân công phân nhiệm, cụ thể: **Tr** phân công nhiệm vụ cho Trần Quốc **Đ** làm quản lý nhân sự, đứng tên thuê địa điểm, đặt thiết bị điện tử để thực hiện hành vi lừa đảo; Lê Tất **Đ1** và Phạm Công **B** có nhiệm vụ chạy quảng cáo, nghe điện thoại của khách hàng để tư vấn.

Như vậy có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Đinh Xuân **Tr**, Trần Quốc **Đ**, Phạm Công **B**, Lê Tất **Đ1** đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, mà vẫn muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối tạo lòng tin đối với những người bị hại về “năng lực” làm bùa của thầy Mo Mường Bùi Văn Minh, để bán bùa chiếm đoạt tiền của người khác. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nên cần phải cá thể hóa vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo trong vụ án. Trong vụ án này Đinh Xuân **Tr** là chủ mưu, tổ chức nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án. Đối với bị cáo Trần Quốc **Đ**, Phạm Công **B**, Lê Tất **Đ1** đều là những người thực hành tích cực, theo nhiệm vụ được bị cáo **Tr** phân công nên phải chịu trách nhiệm sau bị cáo **Tr** là phù hợp.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Tr** đã 02 lần phạm tội, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo **Đ**, **B**, **Đ1** không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Sau khi phạm tội các bị cáo đều đã ra cơ quan công an đầu thú. Bị cáo **Đ**, **B**, **Đ1** trong vụ án có vị trí, vai trò thứ yếu, không đáng kể nên được hưởng thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc **Tr** hợp ít nghiêm trọng.

Xét về điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo, thì nhận thấy: Đối với bị cáo Lê Tất **Đ1**, bị cáo Trần Quốc **Đ** là gia đình có công với cách mạng. Bị cáo Phạm Công **B** là lao động chính, con nhỏ, gia đình khó khăn.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy đối với bị cáo Đinh Xuân **Tr** cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định. Đối với bị cáo **Đ**, **B**, **Đ1** có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên có thể quyết định cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của hình phạt được áp dụng và trong khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo **Đ**, **B**, **Đ1** đều có nơi cư trú rõ ràng và có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên xét thấy không cần phải xử phạt tù mà cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Hiện người bị hại chị Nguyễn Hải **Y** yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng; chị Hoàng Thị **Ph** yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 3.550.000 đồng. Xét yêu cầu trên là hợp pháp nên cần chấp nhận. Tuy nhiên cũng cần đánh giá vị trí vai trò, mức độ tính chất hành vi của từng bị cáo để quyết định mức bồi thường tương ứng. Trong vụ án này bị cáo Đinh Xuân **Tr** là chủ mưu và được lợi chính nên phải có mức bồi thường cao hơn so với các đồng phạm khác, cụ thể: Bị cáo **Tr** phải bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng; bị cáo **Đ**, bị cáo **Đ1**, bị cáo **B** mỗi người phải bồi thường số tiền là: 4.517.000 đồng. Các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường tại Chi cục THADS thành phố Hòa Bình, cụ thể: bị

cáo **Tr** là 10.000.000 đồng, bị cáo **Đ** là 7.500.000 đồng, bị cáo **B** là 7.500.000 đồng, bị cáo **Đ1** là 6.000.000 đồng với mục đích để bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Hải **Y** và Hoàng Thị **Ph**, nay cần bảo thủ số tiền trên tại Chi cục THADS TP Hòa Bình để bồi thường cho người bị hại là phù hợp.

[5] Về hành vi của các cá nhân khác trong vụ án:

Đối với anh Nguyễn Tiên H và chị Nguyễn Thị Hồng Nh là người đứng tên trong 02 tài khoản ngân hàng, đã không biết **Tr** lập và sử dụng tài khoản vào mục đích gì, không được bàn bạc, chia hưởng gì với **Tr**, vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ nên Tòa không xem xét.

Đối với Nguyễn Thị **H**; Nguyễn Thị Nguyệt **N**; Nguyễn Thanh **H1**; Lại Thị **Ch**; Đỗ Bảo **Y1**; Đinh Thị **H2**; Tạ Xuân **T**; Phạm Quang **H3**; Dương Thùy **L**; Nguyễn Việt **Tr**; Lê Công **M**; Phạm Thị Như **Q**; Nguyễn Thị **Th**; Tạ Việt **Ch1**; Trần Mạnh **T1**; Phạm Đức **D**; Lê Thị Linh **Ch2**; Trần Mạnh **H4**; Nguyễn Thị **Đ**; Phan Thị Hồng **Nh** là những người được **Tr** thuê làm nhiệm vụ chạy quảng cáo, nhắn tin với khách hàng theo mẫu cài sẵn, không biết hoạt động của **Tr** là lừa đảo, không được bàn bạc và thỏa thuận về tỷ lệ ăn chia số tiền đã chiếm đoạt. Quá trình điều tra không chứng minh được những người này đồng phạm với hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp nên HĐXX không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng là: 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus; 1 điện thoại di động Iphone 7 Plus; 01 điện thoại di động Samsung; 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu của hãng ACER và 01 cây (case) máy tính để bàn màu đen do Đinh Xuân **Tr** giao nộp. 01 điện thoại di động Samsung A20 và 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu của hãng ASUS, màu đen do Trần Quốc **Đ** giao nộp. 01 điện thoại di động Iphone 11, màu trắng; 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu của hãng ASUS, màu bạc do Phạm Công **B** giao nộp. 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime; 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu DELL Inspiron 15 5000 series do Lê Tất **Đ1** giao nộp.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là các công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mai sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

Đối với 02 sim điện thoại số: 0975075826 và 0326801615 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Xuân **Tr**, Trần Quốc **Đ**, Phạm Công **B**, Lê Tất **Đ1** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1.1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Xuân **Tr** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/11/2020.

1.2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc **Đ** 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 09/7/2021.

Giao bị cáo Trần Quốc **Đ** cho Ủy ban nhân dân phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

1.3. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Công **B** 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 09/7/2021.

Giao bị cáo Phạm Công **B** cho Ủy ban nhân dân xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

1.4. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tất **Đ1** 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 09/7/2021.

Giao bị cáo Lê Tất **Đ1** cho Ủy ban nhân dân thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp các bị cáo Trần Quốc **Đ**, Phạm Công **B**, Lê Tất **Đ1** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Đinh Xuân **Tr**, Trần Quốc **Đ**, Phạm Công **B**, Lê Tất **Đ1** phải bồi thường cho người bị hại chị Nguyễn Hải **Y** số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và chị Hoàng Thị **Ph** số tiền là 3.550.000 đồng (Ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Cụ thể:

- Bị cáo Đinh Xuân **Tr** phải trả cho người bị hại chị Nguyễn Hải **Y** và chị Hoàng Thị **Ph** số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Xác nhận bị cáo **Tr** đã nộp đủ số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục THADS TP Hòa Bình để bồi thường cho người bị hại.

- Bị cáo Trần Quốc **Đ** phải trả cho người bị hại chị Nguyễn Hải **Y** và chị Hoàng Thị **Ph** số tiền là 4.517.000 đồng (Bốn triệu năm trăm mười bảy nghìn đồng). Xác nhận bị cáo **Đ** đã nộp đủ số tiền 4.517.000 đồng tại Chi cục THADS TP Hòa Bình để bồi thường cho người bị hại. Nay bị cáo **Đ** được hoàn lại số tiền là 2.983.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi ba nghìn đồng).

- Bị cáo Phạm Công **B** phải trả cho người bị hại chị Nguyễn Hải **Y** và chị Hoàng Thị **Ph** số tiền là 4.517.000 đồng (Bốn triệu năm trăm mười bảy nghìn đồng). Xác nhận bị cáo **B** đã nộp đủ số tiền 4.517.000 đồng tại Chi cục THADS TP Hòa Bình để bồi thường cho người bị hại. Nay bị cáo **B** được hoàn lại số tiền là 2.983.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi ba nghìn đồng).

- Bị cáo Lê Tất **Đ1** phải trả cho người bị hại chị Nguyễn Hải **Y** và chị Hoàng Thị **Ph** số tiền là 4.517.000 đồng (Bốn triệu năm trăm mười bảy nghìn đồng). Xác nhận bị cáo **Đ1** đã nộp đủ số tiền 4.517.000 đồng tại Chi cục THADS TP Hòa Bình để bồi thường cho người bị hại. Nay bị cáo **Đ1** được hoàn lại số tiền là 1.483.000 đồng (Một triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng).

(Số tiền trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 95/BB ngày 30/6/2021).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước của Đinh Xuân **Tr**: 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, số IMEI: 355736070040456; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, số IMEI: 353807080109060; 01 điện thoại di động Samsung, số IMEI (khe 1): 3576230883575454 và IMEI (khe 2): 357624088375452; 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu của hãng ACER và 01 cây (case) máy tính để bàn màu đen.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước của Trần Quốc **Đ**: 01 điện thoại di động Samsung A20, số IMEI (khe 1): 357086102198460, số IMEI (khe 2): 357086102198468; 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu của hãng ASUS, màu đen.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước của Phạm Công **B**: 01 điện thoại di động Iphone 11, màu trắng, số IMEI: 053992107422173; 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu của hãng ASUS, màu bạc.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước của Lê Tất **Đ1**: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, số IMEI (khe 1): 353415082221584, số IMEI (khe 2): 353416082221582; 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu DELL Inspiron 15 5000 series.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 02 sim điện thoại số: 0975075826 và 0326801615.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 95/BB ngày 30/6/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại chị Nguyễn Hải **Y** và chị Hoàng Thị **Ph** có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Công an TP Hòa Bình;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TPHB;
- UBND T.T Lương Sơn; H. Lương Sơn;
- UBND P. Khắc Niệm, TP Bắc Ninh;
- UBND xã Lạc Vệ; H. Tiên Du; Bắc Ninh;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn